TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2018/HSST
Ngày 29 tháng 06 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Nga
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ngô Bá Dũng
- Ông Lê Truyền Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Trang- Cán bộ Toà án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Lê Viết Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/HSST ngày 31 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/HSST-QĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T- Sinh ngày 04 tháng 01 năm 2000 tại tỉnh Q. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Q. Quốc tịch: V Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Nguyễn Văn N sinh năm 1973 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1976; gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Ông **Lê Quốc V** - sinh năm 1980

Trú tại: K514/06 đường H, phường Đ, quận H, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là nhân viên của quán Kỳ Hương Tửu Quán - địa chỉ: Lô 30 đường P, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng do anh Lê Quốc V làm chủ.

Do T thiếu nợ tiền người khác và bị đòi nợ gấp nên hỏi mượn tiền của anh V nhưng anh V không cho mượn. Đêm ngày 03/2/2018, khi anh V cùng với T đang nằm ngủ tại quán, thấy anh V để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S8, màu đen bên cạnh, lợi dụng lúc anh V ngủ say, T lén lút lấy trộm chiếc điện thoại, tắt nguồn và cất giấu tại bàn thờ Thần tài trong quán rồi ngủ tiếp. Khoảng 07 giờ ngày 04/2/2018, anh V thức dậy, thấy mất điện thoại thì cùng nhân viên

quán đi tìm, khoảng 15 giờ cùng ngày, do không tìm được điện thoại nên đã trình báo Cơ quan Công an.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng mời Nguyễn Văn T đến làm việc thì T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp chiếc điện thoại nêu trên.

Tang vật thu giữ : 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung S8, màu đen, cảm ứng. Số Imei: 358059/08/198129/6; 358059/08/198129/4. Số SM : G950FD.

Theo Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 23/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, UBND quận H kết luận : Trị giá chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 nêu trên là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, lời khai nhận của T phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự : Bị hại Lê Quốc V đã nhận lại chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 nêu trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HC ngày 29/05/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận H, TP Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Văn Tvề tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, không oan.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được bồi thường không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận vào đêm ngày 03/2/2018, tại quán Kỳ Hương Tửu Quán (địa chỉ: Lô 30 đường P, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng) do anh Lê Quốc V làm chủ,

Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 của anh V. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 8.000.000. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. HĐXX thấy cần xét xử một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo là hộ nghèo, có công cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 sẽ được HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài phạm tội lần này thì bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng.

Qua xem xét tính chất, mức độ của vụ án, giá trị tài sản chiếm đoạt, thái độ, nhân thân của bị cáo HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị báo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 cho bị cáo hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú cũng đảm bảo tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 29/6/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận H;*
- *VKSND TP Đà Nẵng;*
- *Công an quận H;*
- *Chi cục THADS quận H*
- *UBND xã Vạn Ninh, QN, Q*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Hà Thị Thanh Nga